

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH****ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 363/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 04 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH**Về việc tổ chức lại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông
trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN***Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;**Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;**Căn cứ Luật Viên chức ngày 29 tháng 11 năm 2010;**Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;**Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;**Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;**Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;**Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;**Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;**Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-VPCP ngày 02 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;**Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BTTTT ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;*

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 1405/TTr-STTTT ngày 12 tháng 6 năm 2023 và ý kiến trình của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1989/TTr-SNV ngày 26 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tổ chức lại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận (*trên cơ sở Đề án số 1401/ĐA-STTTT ngày 10/6/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông*), với một số nội dung cụ thể như sau:

1. Vị trí, chức năng:

a) Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (*sau đây gọi tắt là Trung tâm*) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Thông tin và Truyền thông.

b) Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; trụ sở làm việc tại thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

c) Trung tâm có chức năng giúp Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện các nhiệm vụ sự nghiệp phục vụ các công tác quản lý nhà nước về công nghệ thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh; trực tiếp quản lý, đăng tải, duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử; kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức quản lý, vận hành hạ tầng mạng, trung tâm dữ liệu, hạ tầng, nền tảng, cơ sở dữ liệu dùng chung, sử dụng thống nhất ở địa phương phục vụ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; thực hiện việc nghiên cứu, ứng dụng các phần mềm, nền tảng, hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước, chuyển đổi số của tỉnh; tư vấn, giám sát, hỗ trợ các dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông, chuyển đổi số; tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về công nghệ thông tin và truyền thông, chuyển đổi số và an toàn thông tin theo quy định nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; giám sát an toàn, an ninh, thông tin mạng và điều hành đô thị thông minh; tiếp nhận, điều phối thông tin phản ánh hiện trường trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Trung tâm thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định tại Nghị định số

120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 11/2022/TT-BTTTT ngày 29/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

3. Cơ cấu tổ chức:

a) Lãnh đạo Trung tâm gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

b) Các Phòng chuyên môn nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính, Ứng dụng - Phát triển;

- Phòng Hạ tầng - Giám sát, điều hành đô thị thông minh.

4. Biên chế viên chức của Trung tâm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ hàng năm trên cơ sở Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và Đề án vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hằng năm Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm lập kế hoạch số lượng người làm việc, kế hoạch điều chỉnh số lượng người làm việc của Trung tâm, báo cáo Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

5. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm viên chức lãnh đạo Trung tâm, viên chức lãnh đạo các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Trung tâm và việc tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp, nâng bậc lương, điều động, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với viên chức, người lao động thuộc Trung tâm được thực hiện theo phân cấp quản lý của tỉnh và theo quy định của pháp luật.

6. Cơ chế tài chính: Thực hiện theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản pháp luật liên quan.

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

a) Xây dựng và phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm.

b) Chỉ đạo Trung tâm tổ chức triển khai thực hiện Đề án ngay sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tổ chức lại, cụ thể như sau:

- Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và sắp xếp, bố trí viên chức, người lao động các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Trung tâm đảm bảo hoạt động đạt hiệu quả.

- Xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm trình Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Xây dựng Phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính của Trung tâm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đảm bảo chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

- Thực hiện quy định công khai, trách nhiệm giải trình hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Trung tâm theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan theo quy định.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 366/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án tổ chức lại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Tin học - Công báo trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường vào Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Long Biên